

KỸ THUẬT NUÔI CUA THƯƠNG PHẨM TRONG AO

Nguyễn Thanh Tuấn & Lê Thị Bích Thủy - TT. Khuyến Nông Lâm Ngư

Cua (*Scylla serrata var paramamosain*) là loài giáp xác và là một trong những đối tượng có giá trị dinh dưỡng cao do có hàm lượng mỡ thấp, protein cao, dồi dào về khoáng chất và vitamin. Cua còn có giá trị về kinh tế và xuất khẩu. Con cua được xem là đối tượng nuôi xoá đói giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho bà con ngư dân vùng ven biển và Đầm phá. Những năm gần đây, phong trào nuôi cua thương phẩm trong ao ở Thừa Thiên Huế đặc biệt ở các xã ven Đầm phá Tam Giang - Cầu Hai phát triển khá mạnh, thường rộ lên từ tháng 1-4 dương lịch. Vì thời điểm này nguồn giống nhiều và phong phú. Ngư dân nuôi cua chủ yếu dựa vào kinh nghiệm và nuôi xen với các đối tượng khác như: cá Diêu, cá Kinh. Nhằm giúp bà con nắm bắt được kỹ thuật nuôi cua hoàn chỉnh, xin giới thiệu Quy trình nuôi cua thương phẩm trong ao đất như sau:

1. Chuẩn bị ao nuôi

Ao nuôi cua có diện tích khoảng 3.000 - 5.000m², có cống cấp và thoát nước riêng. Chất đáy là bùn pha cát, đất thịt pha sét ít bị nhiễm phèn, lớp bùn <20cm, pH từ 7.5-8.5, nhiệt độ từ 25-29°C và độ mặn từ 10-25‰.

Đào mương sâu 0,5-0,7m nằm ở giữa ao dọc từ cống cấp đến cống tiêu, có độ dốc xuôi về cống tiêu. Đáy ao cần tạo nhiều gờ nổi diện tích mỗi gờ từ 10-100 m² tùy diện tích ao. Tháo cạn nước và bón vôi với lượng bón khoảng 6kg/100m². Phơi nắng 5-7 ngày cho đáy ao đến khi nứt nẻ chân chim.

Tiến hành thả Chuôm tạo nơi trú ẩn cho cua (Chuôm được tạo từ các loại cành cây như: bần, đước... đước phơi khô và bó lại thành bó).

Lấy nước vào ao qua lưới lọc, mức nước: 0,6 - 0,8m. Gây màu nước bằng phân Urê : NPK 1:1, liều lượng 2kg/1000m², NPK (20:20:0). Ngoài ra có thể dùng phân gà để bón cho ao, liều lượng 4kg/1000m². Phân được hòa tan với nước ngọt, tạt xuống ao vào lúc 9 -10h sáng.

Ao nuôi cua có lưới chắn xung quanh bờ ao, không cho cua bò ra ngoài, lưới chắn phải nghiêng về phía trong ao một góc 60°, có độ cao từ 0.8-1m.

2. Thả giống

Nguồn cua giống cung cấp cho nghề nuôi cua chủ yếu dựa vào nguồn giống tự nhiên. Nguồn cua giống thu được ở hàng đáy, ghe cào ở các cửa sông. Tốt nhất nên mua giống ở những vùng lân cận. Cua thu gom ngoài tự nhiên có nhiều kích cỡ khác nhau, nên chọn cua giống đều cỡ, có chất lượng tốt, đủ các phần phụ và mạnh khỏe, màu sắc tươi sáng, không bị nhiễm bệnh (bệnh teo cơ...).

Mật độ thả: Thùy theo nhu cầu của người nuôi và kích cỡ cua giống mà thả nuôi với mật độ phù hợp; cỡ cua con/kg thả 3-5 con/m²; cỡ cua 20-25 con/kg

thả 2-3 con/m²; cỡ 10-15 con/kg thả 0,5 -1con /m², nên thả cua vào buổi sáng, và thả đều khắp ao. Cắt bỏ dây buộc, buông từ từ cua trên mép bờ để cua tự bò xuống nước. Những con yếu thu lại cho vào giai để theo dõi, những con khỏe thả xuống ao. Trước khi thả cua cần chú ý sự chênh lệch độ mặn (đối với cua giống mua từ trại sinh sản nhân tạo), nếu độ mặn quá chênh lệch cần tiến hành thuần hoá rồi mới thả. Nên thả vào lúc nhiệt độ còn thấp (7 – 9 giờ sáng).

3. Cho ăn

Cua nuôi trong ao chủ yếu dựa vào thức ăn cung cấp hàng ngày, lượng thức ăn tự nhiên trong ao không có nhiều. Thức ăn chủ yếu là thức ăn tươi sống : cá tạp, còng, rạm bè, đầu cá ... Thức ăn cá tạp được thái nhỏ thành miếng tùy thuộc vào kích cỡ cua thả nuôi để cho cua ăn. Không nên cho cua ăn thức ăn bị thối. Những ngày không có thức ăn tươi thì cho cua ăn thức ăn khô: cá vụn, tép, khuyết phơi khô, .v.v., trước lúc cho cua ăn nên ngâm vào nước cho thức ăn mềm ra.

Lượng thức ăn hàng ngày khoảng 4 – 6% trọng lượng cua. Cách tính tổng khối lượng cua trong ao: Dùng lưới ví 5 điểm khác nhau (4 góc và 1 ở giữa ao, mỗi điểm có diện tích từ 4-5m²) rồi bắt sạch cua ở mỗi điểm.

- Tổng số cua A(con) = [Tổng số cua bắt được B(con) x diện tích ao]/ tổng diện tích 5 điểm đã chọn.

- Khối lượng cua trong ao M(kg) = [(Tổng khối lượng cua bắt được/B(con) x A (con)].

Cua thường hoạt động bắt mồi vào buổi tối. Mỗi ngày cho cua ăn một lần vào thời gian từ 17 – 19h. Thức ăn được rải đều quanh ao để cua khỏi tranh nhau.

Dùng sàng ăn để kiểm tra sức ăn của cua. Sau 2-3 giờ cho ăn kiểm tra sàng ăn, nếu cua ăn hết thức ăn trong sàng thì có thể tăng lượng thức ăn (20-30%) so với lượng thức ăn trong ngày, nếu thức ăn vẫn còn thì giảm lượng thức ăn (50%).

Hàng ngày phải cho cua ăn, không được để cua đói. Những cua lớn bị đói sẽ giết những cua nhỏ ăn thịt. Vì vậy nuôi cua phải có thức ăn dự trữ. Những ngày không có thức ăn tươi sống thì cho cua ăn thức khô : cá vụn, tép, moi phơi khô. Trước lúc rải xuống ao cho cua ăn nên ngâm cá khô vào nước vài chục phút cho cá mềm ra.

Việc đảm bảo môi trường nước trong sạch rất quan trọng đối với cua, nhất là nuôi mật độ dày cho ăn thức ăn tươi sống. Ở những nơi có thủy triều lên xuống hằng ngày cần thay nước thường xuyên. Mỗi ngày thay từ 20-30% lượng nước trong ao. Một tuần thay toàn bộ nước trong ao một lần. Khi thay nước nên lấy nước ở tầng dưới và tầng giữa tránh lấy nước ở tầng mặt hay bị ô nhiễm. Nước mới trong sạch kích thích cua hoạt động, ăn nhiều, lột xác tốt, nhanh lớn.

Định kỳ 15 ngày bón vôi CaCO₃, nhằm ổn định các yếu tố môi trường: pH, độ kiềm giúp cho cua sau khi lột xác nhanh cứng vỏ.

Thường xuyên kiểm tra xung quanh bờ, cống, lưới chắn tránh thất thoát cua.

Trong thời gian nuôi khoảng 2 tuần một lần bắt cua cân đo để xem sinh trưởng của cua, xem xét tình trạng của cua : cua nhanh nhẹn, không bị ký sinh ngoài vỏ, xem trong xoang mang có bị ký sinh hay không. Nếu có hiện tượng bị nhiễm bệnh thì phải tìm nguyên nhân và biện pháp xử lý.

Thời gian cuối của vụ nuôi trọng lượng cua trong ao tăng lên, cho ăn thức ăn nhiều nên môi trường rất dễ bị nhiễm bẩn. Cho nên việc thay nước thường xuyên kiểm tra môi trường rất có ý nghĩa. Trong một số trường hợp, đáy ao tích tụ nhiều thức ăn thừa, thối rữa, có thể phải tháo cạn, gạn cua và làm vệ sinh đáy ao, cào bỏ lớp bùn trên mặt và thức ăn thừa thối rữa đi.

4. Một số bệnh thường gặp và cách phòng trị

4.1. Bệnh nổi hạt đốm trắng - đen

* **Hiện tượng:** Trên thân có những đốm trắng đôi khi có cả những đốm đen, Cua bị bệnh bỏ ăn, yếu, không lột xác được, râu và tảo bám trên mai, yếu dần rồi chết.

* **Nguyên nhân:** Do 4 loài ốc (là nguồn gây bệnh) sống ở vùng nước nóng, độ mặn thấp trong vùng triều cửa sông. Các loại ốc này thải vào nguồn nước các ấu trùng của vi khuẩn thường là các vi sinh vật thuộc nhóm lá gan và sau đó lây nhiễm vào Cua. Giai đoạn đầu, rất ít khi phát hiện được nếu không có kính hiển vi

*** Phòng trị:**

- Tắm cho Cua bằng sulfat đồng nồng độ $0.5g/m^3$ có sục khí, thời gian chữa trị kéo dài 8 - 10 ngày.
- Rãi vôi bột thường xuyên để diệt khuẩn và diệt trùng.

4.2. Bệnh đen mang

* **Hiện tượng:** Mang Cua có những đốm đen, các tơ và áo mang chuyển màu đen một thời gian mang có mùi rất tanh, thối từng phần cho tới toàn bộ mang Cua. Thân Cua bị bệnh phần vỏ ngoài có các đốm đen, sau đó gây mù mắt. Bệnh xuất hiện cả giai đoạn Cua con và Cua trưởng thành. Sau khi mất bệnh Cua bỏ ăn, gây yếu, hô hấp kém nằm im không hoạt động.

* **Nguyên nhân:** Do các ký sinh trùng sán lá đơn chủ xuất hiện nhiều sau khi nước có độ mặn thấp hoặc sau khi có mưa lớn, Sán lá đơn chủ trắng nhỏ như sợi tơ đục thủng mang gây hoại tử mang Cua. Nấm, Vi khuẩn dạng sợi, hay khi nồng độ các khí độc Amoniac và Sulfua hydro cao trong môi trường đầm nuôi.

*** Phòng bệnh:**

- Tắm cho Cua bằng Formol với nồng độ 16 - 30ml/m³ nước trong 15 - 20 phút, có sục khí, thời gian điều trị 6 - 8 ngày.

- Tắm cho Cua bằng dung dịch Sulfat đồng với nồng độ $0.6g/m^3$, mỗi lần tắm ngâm trong 6 - 8 phút có sục khí. Thời gian chữa trị 6 - 8 ngày.
- Dùng vôi bột để diệt các ký sinh trùng, vi khuẩn.
- Khi có dấu hiệu bệnh hoặc thời tiết xấu, mà kéo dài dùng kháng sinh Norfloxacin, Nalidixicacid, Ciprofloxacin trộn vào thức ăn với liều 40 - 50g/kg thức ăn để phòng bệnh. Thời gian phòng bệnh 6 - 8 ngày.

4.3. Bệnh Đốm trắng - Vàng trên vỏ

* **Hiện tượng:** Trên mai và yếm xuất hiện đốm trắng - vàng. Cua gầy yếu, chậm lột xác hoặc lột xác kéo dài, Cua bỏ ăn rồi chết.

* **Nguyên nhân:** Phải phân biệt nguyên nhân bệnh gây ra chỉ là dấu hiệu của việc no nước trước khi lột. Nếu Cua có đốm trắng - vàng nhưng biểu hiện vẫn khỏe mạnh vận động và cảm giác bắt mồi nhanh thì đó là dấu hiệu sinh lý trước khi lột xác. Màu sắc này có thể trong nước giàu canxi và magiê hay vôi bột bám là bình thường. Các đốm trắng - vàng này sẽ hết sau khi lột xác.

*** Phòng bệnh:**

- Sử dụng thức ăn tươi sạch, cho ăn vừa đủ, thức ăn thừa phải dọn sạch.
- Trộn thêm kháng sinh như Norfloxacin, Nalidixic acid, Ciprofloxacin... và các vitamin A, C bổ sung vào thức ăn để tăng sức đề kháng.

4.4. Bệnh teo các chân

* **Hiện tượng:** Triệu chứng của bệnh biểu hiện, Cua dùng càng vận động như muốn bò đi nhưng không nhích lên được. người ta gọi đây là bệnh cua vận mình. Thân gầy yếu, các chân bò, chân bơi teo tóp, Cua lười vận động, phản xạ bắt mồi chậm.

* **Nguyên nhân:** Do đáy ao nhiễm bẩn, thức ăn thừa nhiều, vệ sinh ao hồ kém, nhiễm Vibriospp. Ngoài ra do sự biến động thất thường của yếu tố nhiệt độ, Cua không tự điều chỉnh cân bằng được nhiệt độ cho mình dẫn đến Cua bị nhiễm lạnh.

*** Phòng bệnh:**

- Đảm bảo độ sâu ao nuôi nhằm ổn định nhiệt độ.
- Vệ sinh ao hồ nuôi chu đáo tạo môi trường tốt cho Cua.
- Tắm cho Cua bằng dung dịch Oxytetracycline với nồng độ $0.5 - 3g/m^3$. Thời gian tắm 20 - 30 phút, điều trị 6 - 8 ngày.

Trộn kháng sinh Oxyteraccyline và dầu thực vật vào thức ăn với liều lượng 50mg/kg thức ăn. Cho ăn liên tục 6 - 8 ngày.

Dùng kháng sinh Norfloxacin, Nalidixic acid, Ciprofloxacin trộn vào thức ăn hàng ngày với liều 40 - 60g/kg thức ăn để phòng bệnh.

5. Một số điểm cần chú ý để nuôi cua thành công :

- Cua giống phải đồng cỡ, thả cùng một lúc;
- Phải có đủ nguồn nước trong sạch để thay thường xuyên;
- Phải có đủ nguồn thức ăn tươi sống;
- Phải có lưới chắn ở trên bờ ao;
- Trong ao phải có các ụ, chuôm làm nơi trú ẩn cho cua.

6. Thu hoạch

Sau 3- 4 tháng nuôi, đánh thử cua lên kiểm tra chất lượng. cua đạt tỉ lệ sống trung bình trên 60%. Cua thương phẩm phải đạt 250g/con trở lên. Cua chắc thịt hoặc đã đầy gạch (cua cái). Khi thấy cua đã đạt tiêu chuẩn, được giá thì thu hoạch cua để bán, có thể thu tía bằng cách thả rập. Sau đó tiến hành thu toàn bộ: khi cua giống đều đạt kích cỡ yêu cầu, thu hết giá thể mà cua trú ẩn, rồi tiến hành xả cạn bắt cua.

Những cua chưa đạt kích thước, trọng lượng, cua ộp hoặc chưa đầy gạch nếu còn khoẻ mạnh thì có thể đem nuôi ở các ao nhỏ, nuôi vỗ tích cực sau một thời gian đạt tiêu chuẩn, thu hoạch bán sẽ được giá hơn.